

Số: 627/QĐ-SNN&PTNT

Vinh Phúc, ngày 22 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát; đề cương lập báo cáo an toàn đập; kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo nghiên cứu khả thi

Tiểu dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập(WB8) tỉnh Vinh Phúc

Dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập(WB8)

(Giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi)

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2004; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa 13;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 15/10/2009 hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT: Số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) Ngân hàng Thế giới tài trợ”; số 5429/QĐ-BNN-HTQT ngày 30/12/2015 phê duyệt khung chính sách an toàn đập;

Căn cứ các quyết định của UBND tỉnh Vinh Phúc: Số 3500/QĐ-CT ngày 09/12/2015 về việc thành lập Ban Quản lý dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Vinh Phúc; số 3498/QĐ-CT ngày 09/12/2015 về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư quản lý, thực hiện dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Vinh Phúc vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-CT ngày 31/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Vinh Phúc về việc chuyển nguồn vốn sang năm 2016 tiếp tục thực hiện đối với kinh phí đã bố trí cho các dự án kế hoạch năm 2015 đã được HĐND tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện thanh toán vốn;

Căn cứ Văn bản số 7406/BNN-TCTL ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc thống nhất danh mục các hồ chứa thuộc tiểu dự án Nâng cao an toàn đập WB8 Vinh Phúc;

Căn cứ Văn bản số 1909/TCTL-QLNN ngày 11/11/2016 của Tổng cục thủy lợi về việc tham gia ý kiến đề cương NVPACT khảo sát an, toàn đập TDA Nâng cao an toàn đập WB8 Vinh Phúc; Văn bản số 1717/CPO-WB8 ngày 30/9/2016 của Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) về việc ý kiến



về Đề cương nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát, an toàn đập – Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 614/QĐ-SNN&PTNT ngày 15/11/2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Vĩnh Phúc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế giai đoạn lập dự án Tiểu dự án Sửa chữa, nâng cao an toàn đập WB8 tỉnh Vĩnh Phúc, dự án Sửa chữa, nâng cao an toàn đập;

Căn cứ Kết quả thẩm định số 1606/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 22/11/2016 của Sở Nông nghiệp & PTNT;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 293/TTr-BQLDAWB8 ngày 15/11/2016 về việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát; đề cương, dự toán lập báo cáo an toàn đập; dự toán gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo nghiên cứu khả thi tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Vĩnh Phúc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát; đề cương, dự toán lập báo cáo an toàn đập; dự toán gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo nghiên cứu khả thi tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Vĩnh Phúc với nội dung sau:

I. Thông tin chung về dự án:

- 1. Tên dự án:** Sửa chữa và nâng cao an toàn đập.
- 2. Tên tiểu dự án:** Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Vĩnh Phúc.
- 3. Cơ quan chủ quản dự án:** Bộ Nông nghiệp & PTNT.
- 4. Chủ dự án:** Ban quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO).
- 5. Chủ đầu tư tiểu dự án:** Sở Nông nghiệp & PTNT Vĩnh Phúc.
- 6. Đơn vị lập nhiệm vụ, phương án kỹ thuật, dự toán khảo sát; đề cương, dự toán lập báo cáo an toàn đập; kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** Ban quản lý dự án WB8 Vĩnh Phúc.

7. Mục tiêu đầu tư:

- Thông qua việc sửa chữa, nâng cấp các công trình đầu mối của các hồ chứa nhằm đảm bảo an toàn các hồ chứa nước, tăng cường năng lực quản lý, vận hành an toàn để bảo vệ cho dân cư và cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội vùng hạ du.
- Khôi phục đảm bảo nước tưới cho hơn 2000ha diện tích đất canh tác của các huyện, thị: Phúc Yên, Sông Lô, Lập Thạch, Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

8. Địa điểm xây dựng:

Sửa chữa, cải tạo công trình đầu mối 12 hồ chứa trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc tại các địa điểm như sau:

STT	Tên Hồ Đập	Cấp công trình	Địa điểm xây dựng
1	Hồ Tân Bình	IV	Xã Ngọc Thanh, TX Phúc Yên
2	Hồ Bò Lạc	II	Xã Đồng Quế, huyện Sông Lô
3	Hồ Suối Sỏi	II	Xã Lăng Công, huyện Sông Lô
4	Hồ Khuân	IV	Xã Hải Lựu, huyện Sông Lô
5	Hồ Rừng Anh	IV	TT Hoa Sơn, huyện Lập Thạch
6	Hồ Trại Trâu	IV	Xã Ngọc Thanh, TX Phúc Yên
7	Hồ Đa Mang	IV	Xã Văn Quán, huyện Lập Thạch
8	Hồ Vĩnh Thành	II	Xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo
9	Hồ Rừng Vầu	IV	Xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch
10	Hồ Đá Bạc 2	IV	Xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch
11	Hồ Đồng Mồ	IV	Xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch
12	Hồ Đá Ngang	IV	Xã Bạch Lựu, huyện Sông Lô

9. Thời gian thực hiện: Năm 2016 – 2022.

10. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn của Ngân hàng thế giới (WB) và vốn đối ứng của tỉnh Vĩnh Phúc.

II. Nội dung nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát; nội dung đề cương, nhiệm vụ lập báo cáo an toàn đập.

(Chi tiết xem Kết quả thẩm định số 1606/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 22/11/2016 của Sở Nông nghiệp & PTNT và Nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát; đề cương lập báo cáo an toàn đập; kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo nghiên cứu khả thi do Ban QLDA WB8 Vĩnh Phúc lập đã được Sở Nông nghiệp & PTNT thẩm định).

IV. Kinh phí khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo NCKT:

TT	Danh mục	Kinh phí (đồng)
1	Điều tra, thu thập số liệu, mua tài liệu	171.369.000
2	Khảo sát địa hình	587.778.000
3	Khảo sát địa chất	2.026.806.000
4	Khảo sát môi	103.706.000
5	Lập báo cáo an toàn đập	813.727.000
6	Lập báo cáo NCKT	351.307.000
7	Chi khác	336.875.000
	Cộng	4.391.568.000
	Dự phòng	439.157.000
	Tổng cộng	4.830.725.000

Bốn tỷ, tám trăm ba mươi triệu, bảy trăm hai lăm nghìn đồng chẵn./.

(Chi tiết xem dự toán đã được Sở NN & PTNT thẩm định)

V. Dự toán gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Dự toán gói thầu: 4.391.568.000, đồng.

(Bốn tỷ, ba trăm chín mốt triệu, năm trăm sáu tám nghìn đồng chẵn./.)

Trong đó:

- + Chi phí điều tra, thu thập số liệu, mua tài liệu: 171.369.000, đ
- + Chi phí khảo sát địa hình: 587.778.000, đ
- + Chi phí khảo sát địa chất: 2.026.806.000, đ
- + Chi phí khảo sát môi: 103.706.000, đ
- + Chi phí lập báo cáo an toàn đập: 813.727.000, đ
- + Chi phí lập báo cáo NCKT: 351.307.000, đ
- + Chi phí khác: 336.875.000, đ

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo NCKT	Đối ứng từ Ngân sách tỉnh Vĩnh Phúc	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý IV năm 2016	- Khảo sát, chi khác: Theo đơn giá cố định; - Lập báo cáo an toàn đập, lập báo cáo NCKT, thu thập số liệu, mua tài liệu: Trọn gói.	120 ngày

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình; Giám đốc Ban Quản lý dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) Vĩnh Phúc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- GD, PGD phụ trách;
- Lưu: VT, QLXDCT.

(06)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Gia Thành